

Biện pháp quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh ở các trường tiểu học huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình

Trần Thị Hồng Gấm*

*HVCH Trường ĐH Sư phạm, ĐH Huế

Received: 2/11/2023; Accepted: 12/11/2023; Published: 20/11/2023

Abstract: Quang Ninh district is a district where people's lives are still difficult, so proper attention and awareness in educating life skills for students is still limited, some schools only focus on teaching literacy, teaching knowledge does not really pay attention to educating life skills for students, the effectiveness is still modest, and does not meet educational requirements in the current period. This article presents some measures to manage life skills education for primary school students to improve the quality of life skills education for primary school students in Quang Ninh district, Quang Binh province, meeting the requirements. educational innovation and new general education programs today.

Keywords: measures, life skills education

1. Đặt vấn đề

Trong xu thế hội nhập hiện nay của đất nước, bên cạnh những thời cơ mới là những thách thức, khó khăn mà chúng ta phải trải qua, vì vậy mà tầng lớp thanh thiếu niên cần được giáo dục và rèn luyện để không bị lôi cuốn sa vào các tệ nạn xã hội, sống ích kỷ, thực dụng,... Vì lẽ đó, giáo dục kỹ năng sống (GDKNS) cho mọi người nói chung và cho học sinh (HS) tiểu học nói riêng trở thành vấn đề cấp thiết hơn bao giờ hết và đặt ra cho ngành giáo dục nhiều thách thức mới. Việc rèn luyện kỹ năng sống (KNS) cho HS là rất quan trọng, nhất là đối với HS cấp tiểu học, lứa tuổi có nhiều thay đổi về tâm sinh lý và dễ gặp phải những khó khăn, thử thách trước khi bước vào cuộc sống. Đây cũng là một nội dung thiết thực trong chiến lược giáo dục toàn diện. Để nâng cao chất lượng của hoạt động GDKNS cho HS, phải thực hiện đổi mới toàn diện mà trong đó tất yếu phải có những giải pháp quản lý hoạt động GDKNS một cách có hiệu quả.

Huyện Quảng Ninh là một huyện mà đời sống của người dân còn gặp khó khăn nên việc quan tâm, nhận thức đúng đắn trong việc GDKNS cho HS còn nhiều hạn chế, một số trường chỉ chú trọng đến việc dạy chữ, dạy kiến thức chưa thực sự quan tâm đến việc GDKNS cho HS, hiệu quả còn khiêm tốn, chưa đáp ứng yêu cầu giáo dục trong giai đoạn hiện nay. Bài báo trình bày về một số biện pháp quản lý công tác GDKNS cho học sinh tiểu học nhằm nâng cao chất lượng GDKNS cho HS tiểu học huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và chương trình phổ thông mới hiện nay.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Khái niệm Quản lý hoạt động GDKNS

QL hoạt động GDKNS là hệ thống những tác động tự giác (có ý thức, có mục đích, có kế hoạch, có hệ thống, hợp quy luật) của chủ thể QL (Hiệu trưởng) đến tập thể giáo viên, nhân viên, tập thể HS, cha mẹ HS và các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường nhằm thực hiện có chất lượng và có hiệu quả mục tiêu GDKNS cho HS của nhà trường.

Quản lý GDKNS chính là những công việc của nhà trường mà người CBQL trường học thực hiện những chức năng QL để tổ chức, thực hiện công tác GDKNS. Đó chính là những hoạt động có ý thức, có kế hoạch và hướng đích của chủ thể quản lý tác động tới các hoạt động GDKNS trong nhà trường nhằm thực hiện các chức năng, nhiệm vụ mà tiêu điểm là quá trình giáo dục và dạy KNS cho HS.

2.2. Biện pháp quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh ở các trường tiểu học huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình

2.2.1. Nâng cao nhận thức cho CBQL, GV, HS và PH về tầm quan trọng của KNS và hoạt động GDKNS

Có kế hoạch tuyên truyền, giáo dục để CB, GV và các bậc PH nhận thức được trách nhiệm của mình trong GDKNS cho HS không chỉ là cung cấp cho HS những tri thức, chuẩn mực hành vi ứng xử, hình thành tình cảm và giúp các em rèn luyện các thói quen đúng đắn thông qua sách vở, tài liệu đã quy định. Điều quan trọng không kém là người GV phải biến mình trở thành phương tiện để giáo dục, một tấm gương mẫu mực để các em noi theo. Để làm được điều đó, người GV phải nhận thức được việc rèn luyện KNS cho HS

là một nhiệm vụ quan trọng bên cạnh việc giáo dục trí dục, không chỉ trong quá trình giảng dạy mà trong cả cuộc sống hàng ngày, không chỉ trong mối quan hệ với HS mà trong mọi mối quan hệ xã hội.

Tuyên truyền, vận động CBQL, GV, HS thông qua các cuộc vận động và các phong trào thi đua “Dạy tốt - Học tốt”, “Dân chủ - Kỷ cương - Tình thương - Trách nhiệm”, “Nhà trường văn hóa - nhà giáo mẫu mực - học sinh thanh lịch”, “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”, “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”; “Xây dựng trường học hành phúc”,... Vận động các đồng chí CBQL, GV, HS, cha mẹ HS, các cấp lãnh đạo, các tổ chức đoàn thể nghiêm túc, tích cực thực hiện. Tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên đề, các buổi trao đổi kinh nghiệm trong việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

Triển khai đầy đủ các văn bản chỉ đạo về GDKNS của Ngành tới đội ngũ GV, HS nhà trường và các lực lượng giáo dục.

Tổ chức hội thảo, chuyên đề, các lớp tập huấn nhằm trang bị kiến thức về công tác GDKNS cho CBQL, cho GVCN và các GV chuyên biệt qua các buổi sinh hoạt hội đồng để giúp cho GV nhận thức rõ vai trò, trách nhiệm của mình trong việc GDKNS cho HS, có thái độ đúng đắn trong việc phối hợp với các tổ chức trong nhà trường cùng tham gia giáo dục phong cách, lối sống, tình cảm... cho HS.

Tham mưu, phối hợp với Hội Phụ nữ, Hội Khuyến học của xã, của huyện tổ chức các buổi tọa đàm, trao đổi, hướng dẫn cách nuôi dạy con cái trong gia đình, hoặc cách giải quyết những tình huống khó xử xảy ra giữa người lớn và trẻ em; triển khai sâu, rộng, thực chất phong trào xây dựng “Gia đình văn hóa”.

Xây dựng môi trường học tập an toàn, lành mạnh ở trường và cộng đồng nhằm tạo một khối đoàn kết, nhất trí cao trong việc giáo dục HS.

2.2.2. *Xây dựng nội dung, đổi mới phương pháp, đa dạng hóa hình thức tổ chức GDKNS cho HS tiểu học*

Tăng cường quản lý GDKNS thông qua hoạt động GDNGLL với việc đa dạng hoá các hoạt động ngoại khóa, các trường cần chỉ đạo tổ chức phải đa dạng hóa các hình thức hoạt động GDNGLL, khắc phục tính đơn điệu, lặp đi lặp lại một vài hình thức đã quá quen thuộc với HS.

* Tổ chức lồng ghép vào các hoạt động

Sinh hoạt vào giờ chào cờ đầu tuần: là một dạng hoạt động GDNGLL có tính chất tổng hợp, với sự tham gia điều hành của Ban giám hiệu, Đội thiếu niên, GVCN với các nội dung như đánh giá hoạt động của toàn trường, những ưu điểm và tồn tại hạn

chế của các tập thể và cá nhân trong tuần, báo cáo kết quả thi đua, rèn luyện của các tập thể, phát động phong trào thi đua.

Sinh hoạt lớp cuối tuần: cho ban cán sự lớp tự tổ chức dưới sự giúp đỡ cố vấn của GVCN theo chủ đề trong chương trình hoạt động giáo dục ngoài giờ của nhà trường.

Tổ chức tuyên truyền pháp luật thông qua các trò chơi, tiểu phẩm, ca múa nhạc, văn thơ, vẽ tranh v.v. Tổ chức tham quan các khu di tích lịch sử, cảnh đẹp của đất nước để giáo dục tình yêu quê hương đất nước...vv.

Tổ chức hoạt động GDNGLL bằng hình thức sinh hoạt ngoại khóa theo chủ đề: Mỗi chủ đề gắn với một ngày kỷ niệm trong tháng và với nhiệm vụ trọng tâm của từng thời điểm giáo dục trong năm.

* Phương pháp tổ chức hoạt động giáo dục

Sử dụng các phương pháp dạy học tích cực lấy HS làm trung tâm để phát huy tính sáng tạo, chủ động của học sinh trong các hoạt động giáo dục, rèn luyện KNS. Sử dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực trong việc lồng ghép GDKNS trong các môn học như phương pháp dạy học nhóm, giải quyết vấn đề, đóng vai, trò chơi, nghiên cứu trường hợp điển hình, dự án...v.v. Các kỹ thuật dạy học cần sử dụng có tác dụng GDKNS cho các em như kỹ thuật đặt câu hỏi, khăn trải bàn, phòng tránh, công đoạn, động não, trình bày một phút, chúng em biết ba, hỏi chuyên gia, bản đồ tư duy.

Hoạt động ngoài giờ được tổ chức phối hợp giữa phương pháp dạy học và phương pháp giáo dục của GV, nên lựa chọn nội dung và hình thức phù hợp như thảo luận nhóm, đóng vai, giải quyết vấn đề.

Chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy học các môn học, đặc biệt môn Đạo đức, Tiếng Việt, Tự nhiên xã hội lớp 1,2,3; Khoa học lớp 4,5. Qua nội dung của những môn học này HS có thể được thực hiện những KNS hoặc lồng ghép để nâng cao nhận thức về KNS cho các em. Chỉ đạo tích hợp GDKNS cho HS thông qua các bài giảng trên lớp. Các môn học có ưu thế nổi bật trong việc GDKNS, bồi dưỡng tâm hồn, tình cảm cho HS. Kiến thức trong những môn này có liên quan đến giá trị, thái độ, cách cư xử, hành vi đạo đức trong xã hội. Các môn khoa học tự nhiên có tác dụng giáo dục các em về tư duy khoa học, chính xác và logic trong việc tìm hiểu, khám phá bản chất của thế giới các sự vật, hiện tượng tự nhiên. Các môn nghệ thuật, thể dục, ngoại ngữ tiềm tàng biết bao những khả năng dạy con người cảm xúc, yêu thương, dạy con người sự tinh tế trong cảm thụ thẩm mỹ, mở rộng thế giới nội tâm của mình để đồng cảm sâu sắc hơn

nữ với con người và cuộc sống xung quanh.

Chỉ đạo tổ chức, xây dựng các câu lạc bộ để học sinh được tham gia, góp phần GDKNS cho HS như câu lạc bộ phóng viên nhỏ tuổi, câu lạc bộ thể dục thể thao, văn hóa văn nghệ và đặc biệt là câu lạc bộ rèn KNS cho HS để các em có những sân chơi riêng, bổ ích. Qua những câu lạc bộ này, HS được thực hành và học tập, rèn luyện các nhóm kỹ năng, được thể hiện hết khả năng của mình... v.v.

Nhà trường phối hợp với Đội thiếu niên và các đoàn thể khác tổ chức các hoạt động ngoại khóa vào các ngày lễ lớn bằng hình thức, nội dung phù hợp với chủ điểm.

Thường xuyên kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm các hoạt động một cách nghiêm túc.

Bên cạnh việc tăng cường quản lý GDKNS thông qua hoạt động GDNGLL các nhà trường còn không ngừng nâng cao hiệu quả GDKNS cho HS thông qua các môn học. Bản thân mục tiêu và nội dung các môn học đã chứa đựng những yếu tố của GDKNS, phù hợp với nội dung cơ bản của GDKNS (bao gồm kỹ năng tư duy sáng tạo, kỹ năng tìm kiếm thông tin, kỹ năng ứng phó với các tình huống căng thẳng, kỹ năng ra quyết định, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng hợp tác) phù hợp với cách tiếp cận làm thay đổi hành vi của người học trên cơ sở nhận thức về các vấn đề của cuộc sống.

2.2.3. Phát huy vai trò của đội ngũ GVCN lớp, vai trò của tổ chức Đội TNTP Hồ Chí Minh trong GDKNS cho HS tiểu học

Hiệu trưởng có kế hoạch lựa chọn đội ngũ GVCN, định ra các tiêu chí để lựa chọn GV làm công tác chủ nhiệm: có năng lực chuyên môn vững vàng; có kinh nghiệm và kỹ năng tổ chức các hoạt động tập thể; có khả năng giáo dục, thuyết phục HS, nhiệt tình và thương yêu HS; được HS tin cậy, kính trọng và quý mến.

Hiệu trưởng cần trực tiếp xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ GVCN những yêu cầu sự phạm cần thiết: có lý tưởng nghề nghiệp, có nhận thức đúng đắn về nghề dạy học, am hiểu, nắm bắt các chủ trương, đường lối giáo dục của Đảng và Nhà nước trong thời kỳ đổi mới căn bản toàn diện GD&ĐT...; bồi dưỡng GVCN có cách ứng xử sự phạm khéo léo với HS và phụ huynh, lòng nhân ái sự phạm...

Các trường chỉ đạo GVCN tổ chức thực hiện các nội dung giáo dục toàn diện cho HS; xây dựng chương trình, kế hoạch giáo dục phù hợp với từng đối tượng.

BGH các nhà trường cần tạo điều kiện để giáo viên được tham dự các khóa tập huấn GDKNS, được theo học các khóa học nâng cao trình độ chuyên

môn, nghiệp vụ sự phạm. Đặc biệt quan tâm đào tạo, bồi dưỡng GV Tổng phụ trách Đội, người chịu trách nhiệm toàn diện về chất lượng công tác của tổ chức Đội trước Hiệu trưởng nhà trường. Vì thế Hiệu trưởng cần tạo điều kiện cho Tổng phụ trách Đội hoàn thiện mình về mọi mặt như phẩm chất đạo đức, trình độ hiểu biết về khoa học tự nhiên, xã hội, tâm lý học, giáo dục học, kỹ năng tổ chức các hoạt động NGLL,...; giúp TPTĐ hiểu được nội tâm của các em, tạo được hình ảnh đẹp, thân thiện với trẻ, từ đó họ có thể định hướng từ suy nghĩ đến hành động của trẻ một cách đúng đắn.

Tham mưu cho cấp ủy thông qua tổ chức Đảng để quan tâm, chỉ đạo sát sao các hoạt động của Đội cùng thực hiện nhiệm vụ chính trị của nhà trường. Xây dựng quy chế phối hợp hoạt động giữa nhà trường với tổ chức Đội và các tổ chức đoàn thể trong nhà trường phù hợp.

Tạo điều kiện về cơ sở vật chất, kinh phí, thời gian cho các hoạt động của Đội; tạo điều kiện cho Tổng phụ trách Đội học tập, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị; có chế độ đãi ngộ thích đáng cho Tổng phụ trách Đội và tổ chức của họ.

3. Kết luận

Các biện pháp QL là một hệ thống đa dạng và linh hoạt, không có biện pháp nào mang tính vạn năng. Khi giải quyết một nhiệm vụ QL người CBQL thường phải phối hợp nhiều biện pháp để kết quả QL đạt hiệu quả cao nhất. Tùy thuộc vào công việc, con người, hoàn cảnh, điều kiện,... mà người CBQL lựa chọn hoặc kết hợp các biện pháp QL cho phù hợp.

Mỗi biện pháp QL đều có những ưu điểm và những hạn chế nhất định, do đó các biện pháp nêu trên phải được thực hiện một cách có hệ thống và đồng bộ. Việc thực hiện đơn lẻ từng biện pháp sẽ không đem lại kết quả cao, thậm chí làm mất đi ý nghĩa của chính nó.

Tài liệu tham khảo

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2010), *Giáo dục kỹ năng sống trong các môn học ở tiểu học, tài liệu dành cho giáo viên*, NXB giáo dục Việt Nam.

2. Đặng Quốc Bảo (1997), *Những vấn đề cơ bản về quản lý giáo dục*, Trường cán bộ quản lý giáo dục và đào tạo, Hà Nội.

3. Nguyễn Thị Hường. (2015) *Giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống* (đề cương học phần Thạc sĩ), Trường Đại học Vinh.

4. Thái Văn Thành (2017), *Quản lý nhà trường phổ thông trong bối cảnh hiện nay*, NXB Đại học Vinh.